My name is:_____

WORKSHEET

Date: FFs1-Unit Starter	SGL Saigon Language	Teacher's feedbacks

<u>Task 1</u>: Look and choose the correct answer.

(Nhìn và chọn đáp án đúng.)

1. Sunday , Monday , _____

Tuesday | Thursday

2. Friday , Saturday , _____

Wednesday | Sunday

3. Wednesday , Thursday_____

Monday | Friday

4. Tuesday , Wednesday , _____

Thursday | Saturday

LIVEWORKSHEETS

<u>Task 2</u>: Listen and match.

(Nghe và nối đáp án đúng.)

Monday

Tuesday

Wednesday

Thursday

Friday

Saturday

Sunday

LIVEWORKSHEETS

<u>Task 3</u>: Look and write the next day in the blank.
(Nhìn và viết ngày tiếp theo vào chỗ trống.)

Saturday Wednesday Thursday

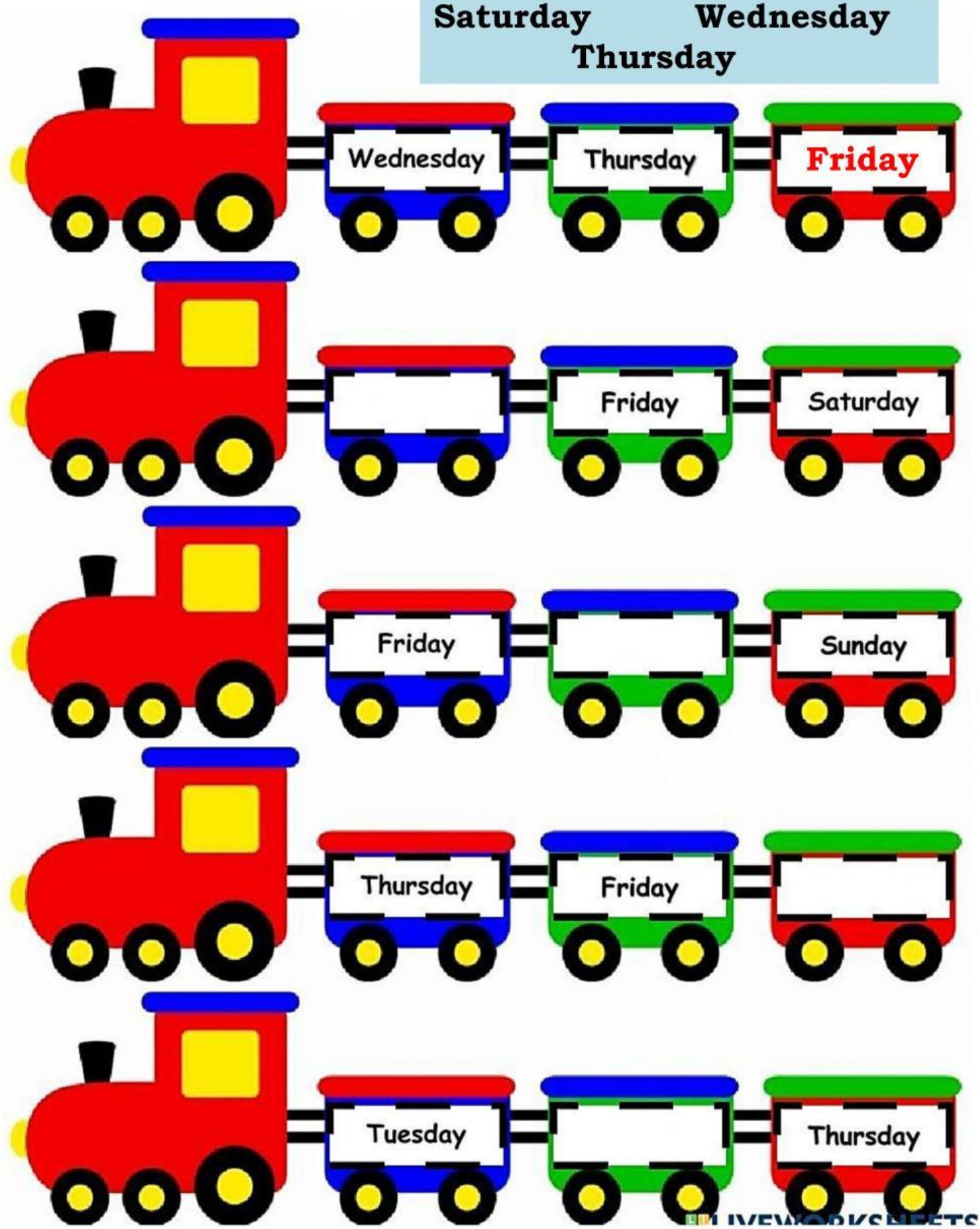

LIVEWORKSHEETS